

Nha Trang, ngày 01 tháng 11 năm 2025

**BẢNG TỔNG HỢP CHẤT LƯỢNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI
CỤM CÔNG NGHIỆP TRẮNG É – THÁNG 10/2025**

STT	Thời gian	TSS (mg/l)	COD (mg/l)	pH	Temp (°C)	Amoni (mg/l)	FLOW (m3/h)	Tổng lưu lượng nước thải (m3/ngày)
1	1/10/2025	4,58	31,57	7,26	29,92	0,04	4,16	99,84
2	2/10/2025	4,68	38,04	7,21	30,11	0,03	2,37	56,88
3	3/10/2025	4,34	11,73	7,19	30,43	0,03	2,25	54
4	4/10/2025	4,43	10,8	7,23	30,6	0,03	2,37	56,88
5	5/10/2025	4,71	34,8	7,34	30,78	0,03	0	0
6	6/10/2025	5,01	48,81	7,34	30,82	0,03	2,38	57,12
7	7/10/2025	5,28	23,41	7,45	30,68	0,03	1,14	27,36
8	8/10/2025	4,74	15,8	7,49	30,91	0,03	1,08	25,92
9	9/10/2025	4,91	22,68	7,38	28,93	0,03	1,95	46,8
10	10/10/2025	5,9	23,41	7,4	28,95	0,03	4,13	99,12
11	11/10/2025	7,09	23,41	7,28	29,66	0,03	1,34	32,16
12	12/10/2025	8,39	23,41	7,25	30,38	0,03	0	0
13	13/10/2025	8,15	23,41	7,4	29,22	0,03	1,22	29,28
14	14/10/2025	4,94	21,3	7,48	29,27	0,04	2,09	50,16
15	15/10/2025	5,02	46,01	7,42	29,68	0,04	2,36	56,64
16	16/10/2025	3,84	28,92	7,21	28,82	0,05	3,71	89,04
17	17/10/2025	4,13	26,48	7,31	28,9	0,04	0,73	17,52
18	18/10/2025	4,41	30,02	7,48	29,94	0,04	0	0
19	19/10/2025	4,87	48,94	7,58	30,53	0,04	0	0
20	20/10/2025	4,33	24,6	7,42	29,25	0,04	2,89	69,36
21	21/10/2025	3,91	28,6	7,25	28,41	0,05	2,96	71,04
22	22/10/2025	3,91	29,38	7,17	28,42	0,04	4,56	109,44
23	23/10/2025	4,08	39,07	7,09	27,96	0,04	3,08	73,92
24	24/10/2025	3,74	31,29	7,19	28,85	0,04	2,63	63,12
25	25/10/2025	4,03	31,59	7,25	28,19	0,04	2,35	56,4
26	26/10/2025	4,45	31,19	7,31	28,11	0,04	0,05	1,2
27	27/10/2025	4,83	27,44	7,27	28,18	0,04	3,91	93,84
28	28/10/2025	4,94	18	7,18	27,92	0,04	2,73	65,52
29	29/10/2025	5,14	18	7,16	28,25	0,04	1,92	46,08
30	30/10/2025	5,46	18	7,18	28,42	0,04	2,4	57,6
31	31/10/2025	5,94	18	7,29	28,99	0,04	0,12	2,88
Trung bình		4,97	27,36	7,31	29,34	0,04	2,03	48,68



STT	Thông số nước thải quan trắc tự động	Đơn vị tính	Kết quả TB QTTĐ	Đối chiếu GPMT
1	Lưu lượng	(m ³ /ngày)	48,68	500
2	TSS	(mg/l)	4,97	74,25
3	COD	(mg/l)	27,39	49,5
4	pH		7,31	6 đến 9
5	Nhiệt độ	(°C)	29,34	40
6	Amoni	(mg/l)	0,04	4,95

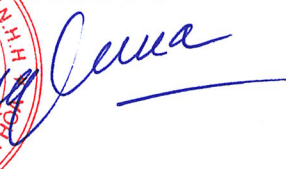
Ghi chú: Số liệu lấy từ phần mềm quản lý dữ liệu quan trắc tự động của Chi cục Bảo vệ Môi trường Khánh Hoà

TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI


Nguyễn Hoàng Phi Vũ



PHÓ GIÁM ĐỐC


Nguyễn Nguyên Vũ

